

ẢNH HƯỞNG CỦA TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TẠO SINH ĐẾN NHẬN THỨC VÀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NGHIÊN CỨU CỦA SINH VIÊN NGÀNH TIN HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Trần Văn Huy¹, Lê Đình Nghiệp¹

TÓM TẮT

Nghiên cứu khảo sát nhận thức và trải nghiệm sử dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI) của sinh viên ngành Tin học trong học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Hồng Đức. Phương pháp hỗn hợp được sử dụng, gồm khảo sát tự báo cáo với 114 sinh viên và phỏng vấn bán cấu trúc 6 giảng viên. Kết quả mô tả cho thấy sinh viên có xu hướng đánh giá Generative AI là công cụ hữu ích trong việc tìm kiếm tài liệu, phát triển ý tưởng và hỗ trợ viết báo cáo học thuật. Tuy nhiên, sinh viên và giảng viên cũng ghi nhận các rủi ro như thông tin sai lệch, phụ thuộc công cụ, suy giảm tư duy phản biện và khó khăn trong đánh giá năng lực thực. Nghiên cứu đề xuất định hướng tích hợp Generative AI theo hướng có hướng dẫn, minh bạch và phù hợp với chuẩn mực học thuật.

Từ khóa: Generative AI, kỹ năng nghiên cứu, sinh viên ngành Tin học, phương pháp nghiên cứu khoa học, đạo đức học thuật.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.3030-4741.07.2026.1345>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative Artificial Intelligence - Generative AI) đang làm thay đổi phương thức học tập và nghiên cứu trong giáo dục đại học. Các công cụ như ChatGPT, Gemini hay GitHub Copilot hỗ trợ người học tìm kiếm thông tin, tổng hợp tài liệu, xây dựng ý tưởng, viết học thuật và lập trình. Nhờ đó, Generative AI được xem là một công cụ có tiềm năng nâng cao hiệu quả học tập và nghiên cứu của sinh viên [1][2].

Đối với sinh viên ngành Tin học, Generative AI có liên quan trực tiếp đến nhiều hoạt động học tập và nghiên cứu như tìm kiếm tài liệu, viết mã thử nghiệm, phân tích dữ liệu, xây dựng đề cương và trình bày báo cáo khoa học. Những hỗ trợ này đặc biệt có ý nghĩa trong học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học, nơi sinh viên cần hình thành các kỹ năng cốt lõi như xác định vấn đề nghiên cứu, đánh giá tài liệu, thiết kế phương pháp, tổ chức luận và trình bày kết quả học thuật [2][3][4].

Tuy nhiên, việc sử dụng Generative AI cũng đặt ra nhiều thách thức đối với quá trình phát triển kỹ năng nghiên cứu. AI có thể tạo ra thông tin sai lệch, thiếu căn cứ kiểm chứng

¹ Trung tâm Công nghệ thông tin, Truyền thông và Thư viện, Trường Đại học Hồng Đức;
Email: tranlehuy@hdu.edu.vn

hoặc khiến sinh viên phụ thuộc vào công cụ, từ đó làm suy giảm tư duy phân biện, khả năng phân tích sâu và năng lực nghiên cứu độc lập. Bên cạnh đó, việc sử dụng AI trong học tập còn liên quan đến các vấn đề đạo đức học thuật như đạo văn, thiếu minh bạch trong tạo lập sản phẩm học tập và khó khăn trong đánh giá năng lực thực của sinh viên [3][5]. Các mô hình chấp nhận công nghệ như TAM và UTAUT cho thấy hành vi sử dụng công nghệ chịu ảnh hưởng bởi nhận thức về tính hữu ích, mức độ dễ sử dụng, ảnh hưởng xã hội và điều kiện hỗ trợ [6][7]. Trong bối cảnh Generative AI, điều này cho thấy việc sinh viên sử dụng AI không chỉ phụ thuộc vào khả năng tiếp cận công cụ, mà còn gắn với cách họ nhận thức về lợi ích, rủi ro và sự định hướng từ giảng viên, nhà trường [8][9]. Tại Việt Nam, tuy các nghiên cứu về Generative AI trong giáo dục đại học đã và đang được quan tâm, nhưng các công trình thực nghiệm tập trung vào học phần *Phương pháp nghiên cứu khoa học* của sinh viên ngành Tin học vẫn còn hạn chế. Phần lớn nghiên cứu hiện nay chủ yếu xem xét việc chấp nhận hoặc sử dụng AI trong học tập nói chung, trong khi chưa mô tả đầy đủ nhận thức của sinh viên về mức độ sử dụng AI, lợi ích, rủi ro và vai trò hỗ trợ của AI đối với một số khía cạnh của kỹ năng nghiên cứu trong một học phần cụ thể.

Xuất phát từ khoảng trống trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm khảo sát nhận thức và trải nghiệm sử dụng Generative AI của sinh viên ngành Tin học trong học phần *Phương pháp nghiên cứu khoa học* tại Trường Đại học Hồng Đức, đồng thời tìm hiểu quan điểm của giảng viên về việc tích hợp AI vào giảng dạy và đánh giá học phần. Nghiên cứu tập trung trả lời ba câu hỏi: (1) Sinh viên ngành Tin học sử dụng và nhận thức như thế nào về Generative AI trong học tập và nghiên cứu? (2) Sinh viên đánh giá như thế nào về lợi ích, rủi ro và vai trò hỗ trợ của Generative AI đối với một số khía cạnh của kỹ năng nghiên cứu? (3) Giảng viên nhìn nhận như thế nào về cơ hội, rủi ro và điều kiện tích hợp Generative AI vào học phần *Phương pháp nghiên cứu khoa học*?

Đóng góp của nghiên cứu là cung cấp bằng chứng thực nghiệm mô tả về nhận thức và trải nghiệm sử dụng Generative AI của sinh viên ngành Tin học trong một học phần cụ thể tại một trường đại học địa phương; làm rõ xu hướng đánh giá của sinh viên về lợi ích, rủi ro và vai trò hỗ trợ của AI đối với một số khía cạnh của kỹ năng nghiên cứu; đồng thời đề xuất các hàm ý sư phạm nhằm định hướng sử dụng Generative AI hiệu quả và phù hợp với chuẩn mực học thuật.

2. NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nghiên cứu liên quan

Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI) đang trở thành một chủ đề được quan tâm rộng rãi trong giáo dục đại học do khả năng hỗ trợ người học trong nhiều hoạt động học thuật như: tìm kiếm tài liệu, tóm tắt nội dung, xây dựng ý tưởng, viết học thuật và phân tích dữ liệu... UNESCO [1] nhấn mạnh rằng việc ứng dụng AI tạo sinh trong giáo dục cần được đặt trong cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm, bảo đảm tính minh bạch, công bằng và trách nhiệm. Theo Kasneci và cộng sự [2], các mô hình ngôn ngữ lớn như ChatGPT có tiềm năng hỗ trợ học tập cá nhân hóa, cung cấp phản hồi tức thời và giúp người học tiếp cận tri thức nhanh hơn. Tuy nhiên, hiệu quả của các công cụ này phụ thuộc đáng kể vào khả năng kiểm chứng thông tin, tư duy phân biện và ý thức sử dụng có trách nhiệm của người học.

Trong lĩnh vực đào tạo Tin học, Generative AI có liên quan trực tiếp đến nhiều hoạt động học tập và nghiên cứu do sinh viên thường xuyên làm việc với mã nguồn, thuật toán, dữ liệu và các quy trình công nghệ. Beale [3] cho rằng trong giáo dục khoa học máy tính, các công cụ AI tạo sinh có thể hỗ trợ sinh viên viết mã, gỡ lỗi, giải thích thuật toán, tạo ví dụ minh họa và phát triển ý tưởng nghiên cứu. Các nghiên cứu gần đây cũng cho thấy AI có thể hỗ trợ người học trong quá trình đọc hiểu tài liệu, phát triển câu hỏi nghiên cứu, xây dựng đề cương và cải thiện kỹ năng viết học thuật [2][4]. Những hỗ trợ này có ý nghĩa thiết thực đối với học phần *Phương pháp nghiên cứu khoa học*, nơi sinh viên cần hình thành các năng lực như tìm kiếm và đánh giá tài liệu, xác định vấn đề nghiên cứu, thiết kế phương pháp, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả.

Tuy nhiên, việc sử dụng Generative AI trong học tập và nghiên cứu cũng đặt ra nhiều rủi ro. Nếu sinh viên sử dụng AI như công cụ thay thế tư duy thay vì công cụ hỗ trợ, quá trình hình thành kỹ năng nghiên cứu có thể bị ảnh hưởng tiêu cực. OECD [5] cảnh báo về nguy cơ người học tạo ra sản phẩm học thuật có vẻ hoàn chỉnh nhưng không thực sự hiểu sâu nội dung hoặc không làm chủ được lập luận nghiên cứu. Bên cạnh đó, Bittle và El-Gayar [6] cho thấy AI tạo sinh có thể làm gia tăng các vấn đề liên quan đến gian lận, đạo văn, thiếu minh bạch và khó xác định quyền tác giả. Vì vậy, trong môi trường giáo dục đại học, ranh giới giữa “AI hỗ trợ” và “AI thay thế” cần được xác định rõ thông qua quy định học thuật, yêu cầu công bố mức độ hỗ trợ của AI và đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng chú trọng quá trình học tập.

Bên cạnh hướng nghiên cứu về lợi ích và rủi ro, nhiều công trình sử dụng các mô hình chấp nhận công nghệ như TAM và UTAUT để giải thích ý định sử dụng AI trong giáo dục. Theo mô hình TAM, nhận thức về tính hữu ích và mức độ dễ sử dụng là những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến thái độ và hành vi sử dụng công nghệ [9]. Mô hình UTAUT mở rộng thêm các yếu tố như kỳ vọng hiệu suất, nỗ lực kỳ vọng, ảnh hưởng xã hội và điều kiện hỗ trợ [10]. Trong bối cảnh Generative AI, các nghiên cứu gần đây cho thấy sinh viên có xu hướng sử dụng AI nhiều hơn khi họ tin rằng công cụ này giúp nâng cao hiệu quả học tập, tiết kiệm thời gian và hỗ trợ giải quyết nhiệm vụ học thuật [11][12]. Một số nghiên cứu tại Việt Nam cũng ghi nhận thái độ tương đối tích cực đối với AI trong học tập, đồng thời chỉ ra các lo ngại về độ chính xác thông tin, tư duy phản biện, tính trung thực học thuật và vai trò định hướng của giảng viên, nhà trường [7][8].

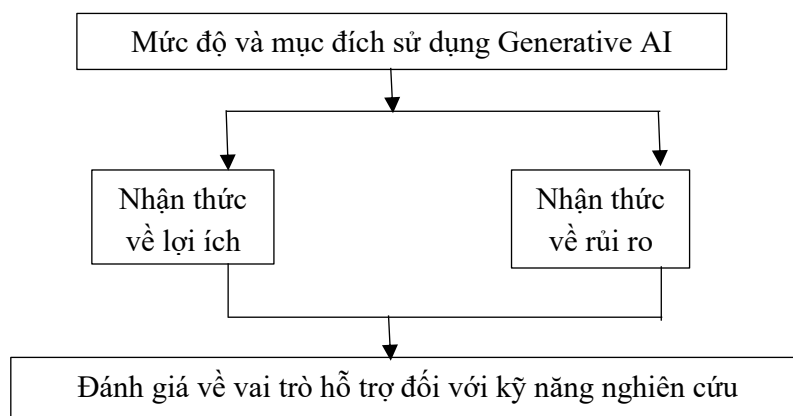
Các nghiên cứu trên đã phản ánh khá đa dạng các khía cạnh của Generative AI trong giáo dục, từ hỗ trợ học tập, chấp nhận công nghệ, đạo đức học thuật và đổi mới đánh giá. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu. Thứ nhất, phần lớn các công trình quốc tế tập trung vào bối cảnh các quốc gia phát triển, nơi hạ tầng công nghệ và chính sách giáo dục số đã tương đối hoàn thiện. Thứ hai, nhiều nghiên cứu xem xét việc chấp nhận hoặc ý định sử dụng AI nói chung, nhưng chưa mô tả cụ thể nhận thức và trải nghiệm của sinh viên về mức độ sử dụng AI, lợi ích, rủi ro và vai trò hỗ trợ của AI đối với quá trình hình thành một số khía cạnh của kỹ năng nghiên cứu trong một học phần cụ thể. Thứ ba, tại Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh các trường đại học địa phương, các nghiên cứu thực nghiệm về ảnh hưởng của Generative AI đối với sinh viên ngành Tin học trong học phần *Phương pháp nghiên cứu khoa học* vẫn còn hạn chế. Đây là khoảng trống mà nghiên cứu này hướng tới bổ sung.

Do đó, nghiên cứu này được định vị như một nghiên cứu mô tả - khám phá, nhằm khảo sát nhận thức của sinh viên và quan điểm của giảng viên trong một bối cảnh đào tạo cụ thể, không nhằm kiểm định quan hệ nhân quả giữa các thành phần của khung phân tích.

2.2. Khung phân tích và phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở tổng quan các nghiên cứu liên quan, nghiên cứu này xây dựng một khung phân tích nhằm định hướng việc khảo sát nhận thức và trải nghiệm sử dụng Generative AI của sinh viên ngành Tin học trong học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học. Khung phân tích gồm bốn thành phần chính: mức độ và mục đích sử dụng Generative AI; nhận thức về lợi ích; nhận thức về rủi ro; và đánh giá chủ quan của sinh viên về vai trò hỗ trợ của AI đối với một số khía cạnh của kỹ năng nghiên cứu. Bên cạnh đó, các yếu tố bối cảnh như định hướng của giảng viên, chính sách học thuật, hạ tầng công nghệ và năng lực số được xem là điều kiện ảnh hưởng đến việc tích hợp AI trong học phần.

Khung phân tích này được sử dụng nhằm định hướng thu thập và diễn giải dữ liệu trong nghiên cứu mô tả - khám phá, không nhằm kiểm định quan hệ nhân quả giữa các thành phần. Mỗi quan hệ giữa các thành phần được hiểu như cơ sở tổ chức nội dung khảo sát và thảo luận, thay vì một mô hình định lượng đã được kiểm định. Khung phân tích đề xuất được khái quát như hình 1:



(Yếu tố bối cảnh: định hướng của giảng viên, chính sách học thuật, hạ tầng công nghệ và năng lực số.)

Hình 1. Khung phân tích mô tả về nhận thức và trải nghiệm sử dụng Generative AI

Về thiết kế nghiên cứu, bài báo sử dụng phương pháp hỗn hợp, kết hợp khảo sát định lượng và phỏng vấn định tính. Cách tiếp cận này phù hợp với mục tiêu mô tả – khám phá vì vấn đề sử dụng Generative AI trong giáo dục vừa có thể được nhận diện qua xu hướng đánh giá của sinh viên, vừa cần được lý giải sâu hơn từ góc nhìn của giảng viên và bối cảnh tổ chức đào tạo. Bảng hỏi được xây dựng trên cơ sở tổng quan các nghiên cứu về Generative AI trong giáo dục, chấp nhận công nghệ và đạo đức học thuật, đồng thời được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học. Do mục tiêu của nghiên cứu là mô tả và khám phá nhận thức của sinh viên, các mục hỏi được sử dụng như các chỉ báo tự báo cáo, chưa được xem là thang đo chuẩn hóa để đo lường trực tiếp năng lực nghiên cứu. Bảng hỏi gồm 9 mục hỏi chính, được phân thành bốn nhóm chỉ báo tương ứng

với mục tiêu nghiên cứu, gồm: mức độ sử dụng Generative AI trong học tập; nhận thức về lợi ích; nhận thức về rủi ro; và đánh giá chủ quan về vai trò hỗ trợ của AI đối với một số khía cạnh của kỹ năng nghiên cứu. Dữ liệu định lượng được xử lý bằng thống kê mô tả, gồm giá trị trung bình và độ lệch chuẩn. Đối với dữ liệu định tính, 6 giảng viên được lựa chọn theo tiêu chí có kinh nghiệm giảng dạy, hướng dẫn hoặc tham gia các hoạt động đào tạo liên quan đến học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học và ngành Tin học. Phỏng vấn được thực hiện theo hình thức bán cấu trúc, tập trung vào bốn nội dung: vai trò của Generative AI trong hỗ trợ dạy học; ảnh hưởng của AI đến đánh giá sản phẩm học tập; rủi ro về đạo đức học thuật; và điều kiện cần thiết để tích hợp AI vào học phần. Dữ liệu phỏng vấn được đọc nhiều lần, mã hóa theo các ý nghĩa lặp lại, sau đó nhóm thành các chủ đề chính. Các trích dẫn được lựa chọn nhằm minh họa cho những chủ đề xuất hiện nổi bật trong dữ liệu, đồng thời được đối chiếu với kết quả khảo sát sinh viên để tăng tính nhất quán trong diễn giải.

Khung phân tích của nghiên cứu nhấn mạnh rằng Generative AI không nên được xem đơn thuần là một công cụ kỹ thuật, mà cần được xem xét như một yếu tố liên quan đến nhận thức, trải nghiệm học tập và đánh giá chủ quan của sinh viên về quá trình hình thành kỹ năng nghiên cứu. Cách tiếp cận này cho phép nghiên cứu vừa mô tả các lợi ích cảm nhận của AI trong học tập, vừa nhận diện các rủi ro cần kiểm soát, từ đó đề xuất các định hướng tích hợp AI theo hướng có hướng dẫn, minh bạch và phù hợp với chuẩn mực học thuật.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Nhận thức và mức độ sử dụng Generative AI của sinh viên

Kết quả khảo sát quan điểm của 114 sinh viên ngành Tin học về việc sử dụng Generative AI theo thang đo Likert 5 mức độ được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Nhận thức của sinh viên về sử dụng Generative AI trong học tập và nghiên cứu

TT	Nhóm chỉ báo	Nội dung khảo sát	GTTB	Độ lệch chuẩn
1	Mức độ sử dụng	Tôi thường xuyên sử dụng AI trong học tập	4,12	0,76
2	Mức độ sử dụng	Tôi sử dụng AI để tìm tài liệu nghiên cứu	4,25	0,71
3	Lợi ích cảm nhận	AI giúp tôi hiểu tài liệu nhanh hơn	4,18	0,73
4	Lợi ích cảm nhận	AI hỗ trợ viết báo cáo hiệu quả	4,22	0,69
5	Lợi ích cảm nhận	AI giúp phát triển ý tưởng nghiên cứu	4,05	0,81
6	Rủi ro cảm nhận	AI có thể cung cấp thông tin sai lệch	3,89	0,85
7	Rủi ro cảm nhận	Sử dụng AI làm giảm tư duy độc lập	3,76	0,90
8	Kỹ năng nghiên cứu	AI giúp cải thiện kỹ năng viết học thuật	4,10	0,74
9	Kỹ năng nghiên cứu	AI làm giảm khả năng phân tích sâu	3,68	0,92

Số liệu bảng 1 cho thấy: Generative AI đã được sinh viên ngành Tin học sử dụng khá phổ biến trong học tập và nghiên cứu, đặc biệt trong các hoạt động tìm kiếm tài liệu, xây dựng ý tưởng và viết báo cáo học thuật. Điều này phản ánh đặc điểm của sinh viên ngành Tin học là có mức độ tiếp cận công nghệ tương đối cao và có xu hướng nhanh chóng thử nghiệm các công cụ mới như ChatGPT, Copilot hoặc Gemini trong quá trình học tập.

Kết quả cho thấy các chỉ báo thuộc nhóm mức độ sử dụng và nhận thức về lợi ích đều đạt giá trị trung bình cao. Trong đó, chỉ báo “Tôi sử dụng AI để tìm tài liệu nghiên cứu” có giá trị trung bình cao nhất (GTTB = 4,25; Độ lệch chuẩn = 0,71), tiếp đến là “AI hỗ trợ viết báo cáo hiệu quả” (GTTB = 4,22; Độ lệch chuẩn = 0,69) và “AI giúp tôi hiểu tài liệu nhanh hơn” (GTTB = 4,18; Độ lệch chuẩn = 0,73). Điều này cho thấy sinh viên có xu hướng đánh giá cao vai trò hỗ trợ của Generative AI trong việc rút ngắn thời gian xử lý thông tin, tiếp cận tri thức và tổ chức nội dung học thuật. Các chỉ báo thuộc nhóm lợi ích đều có giá trị trung bình trên 4,0, phản ánh sự đồng thuận tương đối cao của sinh viên về vai trò tích cực của AI trong học tập và nghiên cứu. Kết quả khảo sát gợi ý rằng AI được sinh viên nhìn nhận như một công cụ hỗ trợ nhận thức, giúp hiểu nhanh nội dung tài liệu, hình thành ý tưởng nghiên cứu và cải thiện cách trình bày báo cáo. Kết quả này phù hợp với nhận định của Kasneci và cộng sự [2] rằng các mô hình ngôn ngữ lớn có thể hỗ trợ người học trong việc tiếp cận tri thức, cá nhân hóa học tập và tăng cường phản hồi tức thời.

Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy sinh viên không chỉ nhìn nhận AI theo hướng tích cực. Các chỉ báo thuộc nhóm rủi ro có giá trị trung bình ở mức tương đối cao, trong đó “AI có thể cung cấp thông tin sai lệch” đạt GTTB = 3,89 và “Sử dụng AI làm giảm tư duy độc lập” đạt GTTB = 3,76. Chỉ báo “AI làm giảm khả năng phân tích sâu” có GTTB = 3,68, phản ánh lo ngại rằng việc sử dụng AI không kiểm soát có thể ảnh hưởng đến các kỹ năng tư duy bậc cao. Có thể thấy, các phản hồi tự báo cáo của sinh viên thể hiện nhận thức hai mặt về Generative AI: vừa xem AI là công cụ hỗ trợ hiệu quả, vừa nhận thức được các rủi ro liên quan đến độ tin cậy của thông tin, tư duy phản biện và khả năng phân tích sâu.

3.2. Quan điểm của giảng viên về tích hợp Generative AI trong giảng dạy

Dữ liệu phỏng vấn 6 giảng viên cho thấy giảng viên có quan điểm tương đối cân bằng về việc tích hợp Generative AI vào giảng dạy học phần *Phương pháp nghiên cứu khoa học*. Kết quả phân tích chủ đề rút ra bốn nhóm nội dung chính: vai trò của AI trong hỗ trợ giảng dạy, khó khăn trong đánh giá năng lực sinh viên, lo ngại về đạo đức học thuật và định hướng tích hợp AI trong tương lai.

Thứ nhất, giảng viên nhìn nhận Generative AI là công cụ có giá trị trong hỗ trợ giảng dạy. AI có thể giúp giảng viên chuẩn bị ví dụ minh họa, gợi ý tình huống nghiên cứu, xây dựng câu hỏi thảo luận và cung cấp tài liệu học tập đa dạng hơn. Một giảng viên cho biết: “AI giúp tiết kiệm thời gian chuẩn bị bài, đặc biệt trong việc tạo ví dụ và giải thích khái niệm.” Nhận định này cho thấy AI có thể hỗ trợ giảng viên trong việc thiết kế hoạt động dạy học, nhất là đối với các nội dung đòi hỏi nhiều ví dụ thực tiễn và cập nhật nhanh.

Thứ hai, khó khăn lớn nhất được giảng viên đề cập là đánh giá năng lực thực của sinh viên. Khi sinh viên sử dụng AI để hỗ trợ viết báo cáo, xây dựng dàn ý hoặc phân tích nội dung, giảng viên gặp khó khăn trong việc phân biệt đâu là năng lực của người học và đâu là mức độ hỗ trợ của công nghệ. Một giảng viên nhận xét: “Sinh viên có thể tạo ra báo cáo khá hoàn chỉnh, nhưng khi hỏi sâu thì chưa chắc nắm được lập luận nghiên cứu.” Ý kiến này phản ánh thách thức quan trọng trong giáo dục đại học hiện nay: sản phẩm học tập không còn đủ để đánh giá đầy đủ quá trình tư duy của sinh viên.

Thứ ba, vấn đề đạo đức học thuật được giảng viên đặc biệt quan tâm. Các rủi ro được nhắc đến bao gồm đạo văn, thiếu minh bạch trong sử dụng AI, sử dụng thông tin chưa kiểm

chứng và không công bố mức độ hỗ trợ của AI trong bài làm. Một ý kiến cho rằng: “Điều cần thiết không phải là cấm AI, mà là hướng dẫn sinh viên sử dụng minh bạch và có trách nhiệm.” Quan điểm này phù hợp với khuyến nghị của UNESCO [1] và nhiều nghiên cứu gần đây, trong đó nhấn mạnh rằng cơ sở giáo dục không nên chỉ tiếp cận AI theo hướng cấm đoán, mà cần xây dựng quy định và hướng dẫn sử dụng có trách nhiệm.

Thứ tư, các ý kiến phỏng vấn nhìn chung cho thấy việc tích hợp AI vào giảng dạy là xu hướng khó tránh khỏi, nhưng cần được thực hiện theo hướng có kiểm soát. Các đề xuất chính bao gồm: xây dựng quy định rõ ràng về phạm vi sử dụng AI; yêu cầu sinh viên công bố cách thức sử dụng AI trong bài tập và báo cáo; tổ chức tập huấn cho giảng viên và sinh viên; đồng thời đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng chú trọng quá trình.

3.3. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy Generative AI được sinh viên và giảng viên nhìn nhận như một công cụ có vai trò đa chiều trong học tập và trong quá trình hình thành một số khía cạnh của kỹ năng nghiên cứu của sinh viên ngành Tin học. Dữ liệu định lượng cho thấy sinh viên đánh giá cao vai trò của AI trong tìm kiếm tài liệu, hiểu nội dung, phát triển ý tưởng và viết học thuật. Các kết quả này gợi ý rằng sinh viên có xu hướng đánh giá AI là công cụ hỗ trợ một số hoạt động gắn với kỹ năng nghiên cứu như tìm kiếm và xử lý tài liệu, xây dựng ý tưởng nghiên cứu, tổ chức lập luận và cải thiện kỹ năng viết học thuật. Dữ liệu định tính từ giảng viên cũng xác nhận rằng AI có thể hỗ trợ giảng dạy, giúp thiết kế học liệu và tạo ví dụ minh họa. Điều này phù hợp với các nghiên cứu trước cho rằng AI tạo sinh có tiềm năng hỗ trợ học tập cá nhân hóa, tăng cường phản hồi tức thời và mở rộng khả năng tiếp cận tri thức [1][2][4].

Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy sinh viên và giảng viên nhận thức rõ tính hai mặt của AI. Bên cạnh lợi ích, các rủi ro như thông tin sai lệch, phụ thuộc công cụ, suy giảm tư duy phản biện và khó khăn trong đánh giá năng lực thực vẫn được ghi nhận. Kết quả này tương đồng với Bittle và El-Gayar [6] về nguy cơ đối với chính trực học thuật, đồng thời phù hợp với cảnh báo của OECD [5] về việc người học có thể tạo ra sản phẩm học thuật tương đối hoàn chỉnh nhưng không thực sự làm chủ nội dung. Do nghiên cứu chưa kiểm định mô hình quan hệ giữa các biến, các kết quả chỉ được diễn giải như xu hướng nhận thức và đánh giá chủ quan của sinh viên, đồng thời gợi mở cho các nghiên cứu định lượng sâu hơn trong tương lai. Bên cạnh đó, các yếu tố thể chế như chính sách nhà trường, hạ tầng công nghệ và năng lực số của giảng viên có vai trò quan trọng trong việc định hướng sử dụng AI. Khi chưa có quy định cụ thể về sử dụng AI trong học thuật, sinh viên và giảng viên có thể hiểu khác nhau về phạm vi sử dụng được chấp nhận, dẫn đến thiếu thống nhất trong đánh giá. Hạ tầng công nghệ và khả năng tiếp cận công cụ AI cũng ảnh hưởng đến mức độ sử dụng của sinh viên. Ngoài ra, năng lực số của giảng viên quyết định khả năng hướng dẫn, kiểm soát và đánh giá việc sử dụng AI trong học phần. Kết quả này phù hợp với mô hình UTAUT, trong đó điều kiện hỗ trợ là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hành vi sử dụng công nghệ [10].

Từ những phân tích trên, nghiên cứu gợi ý rằng việc tích hợp Generative AI trong học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học không nên đi theo hướng cấm đoán tuyệt đối, mà

cần chuyển sang hướng tích hợp có hướng dẫn. Cụ thể, sinh viên cần được hướng dẫn cách đặt câu hỏi với AI, kiểm chứng thông tin, trích dẫn phù hợp, công bố mức độ sử dụng AI và bảo vệ lập luận nghiên cứu của mình. Giảng viên cần thiết kế các hoạt động đánh giá chú trọng quá trình như nhật ký học tập, trình bày tiến độ, phản biện miệng và yêu cầu giải thích cách sử dụng AI. Đồng thời, nhà trường cần xây dựng quy định rõ ràng về sử dụng AI trong học thuật, tổ chức tập huấn cho giảng viên và sinh viên, và phát triển môi trường học tập đảm bảo tính minh bạch, công bằng và trách nhiệm.

4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã khảo sát nhận thức và trải nghiệm sử dụng Generative AI của sinh viên ngành Tin học trong học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Hồng Đức. Kết quả khảo sát 114 sinh viên và phỏng vấn 6 giảng viên cho thấy sinh viên có xu hướng đánh giá Generative AI là công cụ hữu ích trong tìm kiếm tài liệu, phát triển ý tưởng và hỗ trợ viết báo cáo học thuật. Tuy nhiên, việc sử dụng AI cũng gắn với các rủi ro như thông tin sai lệch, phụ thuộc công cụ, suy giảm tư duy phản biện và khó khăn trong đánh giá năng lực thực của sinh viên.

Về đóng góp, nghiên cứu cung cấp bằng chứng thực nghiệm mô tả trong bối cảnh một trường đại học địa phương tại Việt Nam, qua đó làm rõ nhận thức của sinh viên và quan điểm của giảng viên về việc sử dụng Generative AI trong một học phần cụ thể. Kết quả nghiên cứu gợi ý rằng việc tích hợp AI vào học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học cần được thực hiện theo hướng có hướng dẫn, minh bạch và phù hợp với chuẩn mực học thuật. Nhà trường cần xây dựng quy định rõ ràng về sử dụng AI trong học thuật, tăng cường đào tạo năng lực số cho giảng viên và sinh viên, đồng thời đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng chú trọng quá trình học tập và yêu cầu người học giải thích cách sử dụng AI.

Nghiên cứu vẫn còn một số hạn chế. Thứ nhất, dữ liệu được thu thập tại một trường đại học với phương pháp chọn mẫu thuận tiện, do đó khả năng khái quát hóa còn hạn chế. Thứ hai, dữ liệu khảo sát là dữ liệu tự báo cáo, có thể chịu ảnh hưởng của thiên lệch nhận thức hoặc mong muốn xã hội. Thứ ba, nghiên cứu chưa phân biệt sâu giữa các loại công cụ AI, tần suất sử dụng, mục đích sử dụng cụ thể và chất lượng câu lệnh/prompt của sinh viên. Thứ tư, các chỉ báo khảo sát mới dừng ở mức mô tả nhận thức, chưa đo lường trực tiếp năng lực nghiên cứu và chưa kiểm định quan hệ giữa các thành phần trong khung phân tích. Các nghiên cứu tiếp theo có thể mở rộng phạm vi khảo sát, so sánh giữa các ngành học và áp dụng các mô hình phân tích định lượng sâu hơn để kiểm định các mối quan hệ giả định giữa sử dụng AI, nhận thức và phát triển kỹ năng nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Miao F., Holmes W. (2023), *Guidance for Generative AI in Education and Research*, UNESCO, Paris, <https://doi.org/10.54675/KMQF4065>
- [2] Kasneci E., Sessler K., Küchemann S., Bannert M., Dementieva D., Fischer F., Gasser U., et al. (2023), *ChatGPT for good? On opportunities and challenges of large language models for education*, Learning and Individual Differences, Vol. 103, Article 102274.

- [3] Beale R. (2025), *Computer Science Education in the Age of Generative AI*, arXiv preprint, <https://doi.org/10.48550/arXiv.2507.02183>
- [4] Zhu H., Yang S. (2026), *The impact of generative AI use on graduate students' research competence: The mediating role of critical thinking and the moderating role of research self-efficacy*, Behavioral Sciences, 16(2):Article 304.
- [5] OECD (2026), *OECD Digital Education Outlook 2026: Exploring Effective Uses of Generative AI in Education*, OECD Publishing, Paris, <https://doi.org/10.1787/062a7394-en>.
- [6] Bittle K., El-Gayar O. (2025), *Generative AI and academic integrity in higher education: A systematic review and research agenda*, Information, 16(4): Article 296.
- [7] Ngoc N., Sy N., & Tai N. (2025), *Generative AI in English Teaching and Learning: A Case Study From Vietnamese Universities*, The Asian Conference on Education & International Development 2025 Official Conference Proceedings (pp.287-302) <https://doi.org/10.22492/issn.2189-101X.2025.24>.
- [8] Tran N.-M., Le V.-T. (2025), *Factors influencing IT students' willingness to use generative AI for learning: A UTAUT-based study*, Journal of Technical Education Science, 20(4SI), <https://doi.org/10.54644/jte.2025.1738>
- [9] Davis F. D. (1989), *Perceived usefulness, perceived ease of use, and user acceptance of information technology*, MIS Quarterly, 13(3):319-340.
- [10] Venkatesh V., Morris M. G., Davis G. B., Davis F. D. (2003), *User acceptance of information technology: Toward a unified view*, MIS Quarterly, 27(3):425-478.
- [11] Truong T. L. (2025), *Factors influencing the use of ChatGPT in student learning in Vietnam*, International Journal of Advanced and Applied Sciences, 12(7):81-94, <https://doi.org/10.21833/ijaas.2025.07.007>
- [12] Phan T. N. (2026), *Factors influencing university students' adoption of generative AI tools: An integrated TAM-UTAUT model in Vietnamese higher education*, International Journal of Social Science, Humanities and Management Research, 5(5), <https://doi.org/10.58806/ijsshmr.2026.v5i5n08>.

IMPACT OF GENERATIVE AI ON STUDENTS' PERCEPTIONS AND THE DEVELOPMENT OF RESEARCH SKILLS IN COMPUTER SCIENCE AT HONG DUC UNIVERSITY

Tran Van Huy, Le Dinh Nghiep

ABSTRACT

This study investigates Computer Science students' perceptions and experiences of using Generative Artificial Intelligence (Generative AI) in the Scientific Research Methods course at Hong Duc University. A mixed-methods approach was employed, including a self-

reported survey of 114 students and semi-structured interviews with 6 lecturers. The descriptive findings indicate that students tend to perceive Generative AI as useful for searching academic materials, developing research ideas, and supporting academic report writing. However, both students and lecturers also reported several risks, including misinformation, tool dependence, reduced critical thinking, and difficulties in assessing students' actual competencies. The study proposes several directions for integrating Generative AI into higher education in a guided and transparent manner, in alignment with academic standards.

Keywords: *Generative AI, research skills, Computer Science students, scientific research methods, academic integrity.*

** Ngày nộp bài: 17/05/2026; Ngày gửi phản biện: 18/06/2026; Ngày duyệt đăng: 15/07/2026*